

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2019/HS-ST

Ngày 29 - 03 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Bích Hợp.

Bà Nguyễn Thị Huyền Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Tú, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2019/HSST ngày 14 tháng 03 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 03 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Thành U**, tên gọi khác: Nguyễn Tự U, sinh ngày 27 tháng 9 năm 1965 tại quận H, thành phố Hà Nội; đăng ký nhân khẩu thường trú: số 25 ngõ H 3, phường M, quận H, thành phố Hà Nội và nơi cư trú: số 14B ngõ 67 Góc Đ, tổ 23B phường H, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: lớp 2/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tự T (đã chết) và bà: Nguyễn Thị X (đã chết); vợ: Phạm Thanh H có 02 con lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm: 2005; tiền sự: Không; tiền án: ngày 26/08/2011 Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích; ngày 26/01/2015 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích; nhân thân: Tháng 11/2004 đi cai nghiện bắt buộc 4 năm đã hết thời hiệu; ngày 10/03/1983 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 8 tháng án treo về tội Trộm cắp tài sản đã được xóa án tích; ngày 26/04/1984 Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 12 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản đã được xóa án tích; ngày 11/12/1985 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản đã được xóa án tích; ngày 29/6/1989 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân đã được xóa án tích; ngày 26/08/1994 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản đã được xóa án tích; ngày 01/12/1994 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản đã được xóa án tích; ngày 24/08/1999 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản đã được xóa án tích; Danh chỉ bản số: 56 ngày 31/12/2018 của Công an Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; tạm giữ từ ngày 29/12/2018; tạm giam: từ ngày 05/01/2019 đến nay tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

Bị hại

1. Anh Vũ Quốc V, sinh năm 1995; đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: thôn T, xã N, huyện T, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1988; đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: số 25 ngõ H 3, tổ 7 phường M, quận H, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 4h00' ngày 28/12/2018, Nguyễn Thành U (tên gọi khác: Nguyễn Tự U) đi bộ từ ngõ H 3, phố M hướng ra phố Đ. Khi đi U có mang theo 01 dao bấm và 01 bộ vạm phá khóa (gồm 1 đầu vạm và 1 tay công bằng cò lê 10) với mục đích để xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khoảng 4h20' đối tượng U đi qua số nhà 29 phố Đ thì nhìn thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S 110, màu đen bạc, BKS: 30X4 – 6383 của chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm: 1988, HKTT : số 25 ngõ H 3, tổ 7 phường M, quận H, thành phố Hà Nội dựng sát tường bên phải trước số nhà 29 Đ. U quan sát không thấy ai trông giữ nên lấy bộ vạm trong túi quần trước bên trái phá khóa chiếc xe máy trên. Trong lúc phá khóa đầu vạm phá khóa bị cong nên U đã vút lại hiện trường, còn tay công bằng cò lê U cất giấu trong người rồi quay đầu xe, dắt xe theo hướng phố Đ – phố M. Khi dắt xe đến trước cửa số nhà 19 phố Đ thì U bị tổ công tác của Công an quận Hai Bà Trưng kiểm tra phát hiện, bắt giữ cùng tang vật và đưa về trụ sở Công an phường T để làm rõ.

Ngoài vụ trộm cắp tài sản trên, Nguyễn Thành U còn khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trước đó như sau: Khoảng 2h00' ngày 21/11/2018, U đi bộ một mình trên tuyến phố M mục đích xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi đến khu vực cây xăng 199 phố M thì U thấy có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, BKS: 29M1 – 405.76 của anh Vũ Quốc V, sinh năm 1995, HKTT: xã N, huyện T, thành phố Hà Nội đang dựng ở sân sau cây xăng không có người trông giữ, U lại gần nhận thấy chiếc xe không khóa cổ, khóa càng nên dắt chiếc xe trên ra ngoài và mang xe ra khu vực bãi xe ở chợ M để gửi. Trước khi gửi

xe vào bãi U đã tháo biển số xe và vứt tại thùng rác gần điểm chờ xe buýt chợ M trên phố B.

Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành dẫn giải Nguyễn Thành U đến vị trí trộm cắp cũng như gửi xe máy Honda Wave Alpha màu trắng, BKS: 29M1 – 405.76. Kết quả U chỉ được vị trí trộm cắp tài sản tại cây xăng số 199 phố M và nơi gửi xe tại bãi xe chợ M. Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ được xe.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra yêu cầu định giá tài sản và Quyết định trưng cầu giám định đối với 02 chiếc xe máy trên.

Ngày 24/01/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận: 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wave S 110, màu đen xám trị giá 8.500.000đồng, 01 xe máy Honda Wave Alpha, màu trắng trị giá 12.000.000đồng. Tổng trị giá tài sản 02 chiếc xe máy là 20.500.000đồng.

Ngày 01/02/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: xe máy nhãn hiệu Honda Wave S đeo BKS: 30X4 – 6383 gửi giám định, hiện tại có số khung: RLHJC43179Y643256 và số máy: JC43E – 0649522 là số nguyên thủy, xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha không đeo BKS gửi giám định, hiện tại có số khung: RLHHC1210DY636415 và số máy: HC12E – 5636382 là số nguyên thủy, không giám định BKS: 30X – 6383 do không có mẫu so sánh.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thành U khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên.

Tài sản đã thu hồi trả lại bị hại. chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Vũ Quốc V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự.

Bản cáo trạng số 39/CT/VKS - HBT ngày 06/03/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Thành U về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung đã nêu trên là đúng; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù. Về dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 dao bấm bằng kim loại, 01 cờ lê, 01USB không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên là đúng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 4 giờ 20 phút ngày 28/12/2018, tại cửa số nhà 29 phố Đ, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Nguyễn Thành U đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy hiệu Honda Wave S 110, màu đen bạc, Biển kiểm soát: 30X4- 6383 của chị Nguyễn Thị Huyền T trị giá 8.500.000đồng. Ngoài ra vào khoảng 2giờ 00 ngày 21/11/2018, tại cây xăng 199 phố M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội bị cáo Nguyễn Thành U đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, Biển kiểm soát: 29M1- 40576 của anh Vũ Quốc V trị giá: 12.000.000đồng. Tổng trị giá tài sản Nguyễn Thành U chiếm đoạt trị giá 20.500.000đồng (hai mươi triệu năm trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo U đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội lần này xác định là tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng rèn luyện, tham lam tư lợi và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Bị cáo đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản trong khoảng thời gian hơn một tháng, mỗi một vụ trộm cắp tài sản đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm do vậy xác định đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; bản thân bị cáo có nhiều tiền án, tiền sự mặc dù tiền sự đã hết thời hiệu và 07 tiền án mặc dù đã được xóa án tích nhưng để đánh giá về nhân thân xác định bị cáo có nhân thân rất xấu. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử. Chính vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới

có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; do vậy có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[4] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu huỷ 01 dao bấm bằng kim loại, 01 cò lê, 01USB không còn giá trị sử dụng.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành U (tức Nguyễn Tự U) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành U (tức Nguyễn Tự U): **38** (ba mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2018.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 233 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Tịch thu tiêu huỷ 01 dao bấm bằng kim loại, 01 cò lê, 01USB (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng ngày 01/3/2019).

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hai Bà Trưng.
- VKSND TP. Hà Nội
- Công an Q. Hai Bà Trưng.
- Bị cáo.
- Lưu./.

Phạm Văn Tiến

